

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2020/QĐ-PT

*Đồng Tháp, ngày 28 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

***Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Phương

Các Thẩm phán: Ông Phạm Ngọc Giao

Ông Đinh Chí Tâm

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2020/HC-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh bị kháng cáo như sau:

Ngày 12 tháng 10 năm 2020, người khởi kiện là ông Trần Văn D kháng cáo yêu cầu sửa một phần Bản án sơ thẩm số 01/2020/HC-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh; Buộc Ủy ban nhân dân xã M thực hiện xác nhận lại Thông báo thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của ông Trần Văn C để lại.

**XÉT THẤY:**

Ngày 15 tháng 10 năm 2020, Ủy ban nhân dân xã M ban hành Quyết định số 166/QĐ-UBND về việc thu hồi và hủy bỏ nội dung đã được Ủy ban nhân dân xã xác nhận tại Thông báo số 05/TB.VPCC ngày 07/01/2020 của Văn phòng Công chứng B.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, người khởi kiện là ông Trần Văn D có văn bản rút toàn bộ yêu cầu theo đơn khởi kiện, rút đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của ông D là chị Nguyễn Thị Tuyết M đồng ý với văn bản ngày 21/12/2020 của ông D.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, người bị kiện là Ủy ban nhân dân xã M, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp có Văn bản ý kiến số 302/UBND-TP đồng ý chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của người khởi

kiện. Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M là bà Nguyễn Thị Trà M1 - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân đồng ý với văn bản ngày 28/12/2020. Việc rút đơn khởi kiện của người khởi kiện và việc người bị kiện đồng ý chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của người khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 234 của Luật tổ tụng hành chính,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Hủy bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2020/HC-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh và đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số: 02/2020/TLPT-HC ngày 12 tháng 11 năm 2020 về khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính giữa:

**Người khởi kiện:** Ông Trần Văn D, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Chị Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ A, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

**Người bị kiện:**

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Ủy ban nhân dân xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Trần Hữu L – Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Nguyễn Thị Trà M1 – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M. (Giấy ủy quyền số 685/UBND ngày 15/12/2020)

Cùng địa chỉ: Tổ B, ấp B, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Văn phòng Công chứng B;

*Người đại diện theo pháp luật:* Bà Nguyễn Ngọc T – Trưởng Văn phòng.

Địa chỉ: Đường N, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ C, ấp B, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Trần Thị Kim C1, sinh năm 1957.  
(hợp đồng ủy quyền ngày 15/12/2020)

Địa chỉ: Ấp B, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại nếu thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

Về án phí: Ông Trần Văn D phải chịu 300.000đ án phí hành chính sơ thẩm được trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004615 ngày 05/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh (đã nộp xong) và 150.000đ án phí hành chính phúc thẩm được trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0007243 ngày 15/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, ông D được nhận lại 150.000đ.

***Nơi nhận:***

- VKSND Tỉnh;
- Các đương sự;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- TAND TP. Cao Lãnh;
- Chi cục THADS TP. Cao Lãnh;
- UBND TP. Cao Lãnh;
- Lưu: HSVA, THC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(đã ký)***

**Lê Thị Trúc Phương**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 42-HC:**

(1) và (2) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao, thì ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao nào (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(3) Ghi ngày, tháng, năm kháng cáo, địa vị tố tụng và tên của người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày.... tháng.....năm.... nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện là Công ty TNHH B, theo giấy uỷ quyền số 01/2017/UQ ngày 10 tháng 2 năm 2017); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi số, ngày, tháng, năm kháng nghị, tên Viện kiểm sát kháng nghị và nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(4) Quyết định về việc chịu án phí, chi phí tố tụng (nếu có).

**Ghi chú:** Trường hợp không có kháng cáo, kháng nghị thì phần đầu quyết định ghi: “sau khi xét xử sơ thẩm, bản án hành chính sơ thẩm số.../.../...-ST ngày...tháng...năm... của Tòa án ..... không bị kháng cáo, kháng nghị”.